

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 23/7/2021

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Duy Tuyên**

2. Ông **Nguyễn Hải Đăng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Vương Xuân Hoan**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 754/2021/TLST-HNG ngày 14 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXX-ST ngày 01 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ý Nh**, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ a (nay là tổ b), thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội–
có mặt

Bị đơn: **Anh Nguyễn Trung Ng**, sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Tổ a (nay là tổ b) thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số X Công an thành phố Hà Nội.
Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 16/11/2020 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ý Nh bày:**

- Về tình cảm: Chị và anh Nguyễn Trung Ng lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 01/9/2006 tại UBND xã K L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau khi lấy nhau vợ chồng sống ở tổ 5 (nay là tổ 3) thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách dạy con, đối xử với nội ngoại hai bên và anh Ng thường xuyên ngoại tình. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần Nhưng anh Ng không thay đổi, vẫn thường xuyên ngoại tình. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm chăm sóc gì nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh Ng.

- Về con chung: Chị và anh Ng có 02 con chung là Nguyễn Ng Nh Q sinh ngày 31/7/2007 và Nguyễn Ng An B sinh ngày 29/9/2010. Kể từ khi vợ chồng chị sống ly thân, hai cháu ở với chị, anh Ng không cấp dưỡng gì cho con. Ly hôn chị đề nghị nuôi hai con, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị đang là cán bộ Chi cục thuế huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, thu nhập trung bình là 10.000.000đ/tháng.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn, anh Nguyễn Trung Ng trình bày:**

- Về tình cảm: Anh và chị Nguyễn Thị Ý Nh lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 01/9/2006 tại UBND xã K L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống ở tổ 5 (nay là tổ 3) thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì nảy

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình. Từ năm 2019 anh chị sống ly thân. Nay chị Nh xin ly hôn, anh đồng ý.

- Về con chung: Anh và chị Nh có 02 con chung là Nguyễn Ng Nh Q sinh ngày 31/7/2007 và Nguyễn Ng An B sinh ngày 29/9/2010. Hiện nay hai cháu đang ở với chị Nh. Ly hôn anh đề nghị chị Nh tiếp tục nuôi hai con, anh xin tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh đang bị tạm giam.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Ý Nh và mẹ chị Nh là bà Trần Thị Tùng thì chị Nguyễn Thị Ý Nh và con thuê nhà ở huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ở từ lâu, đến đầu năm 2021 thì mới về huyện Sóc Sơn ở do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn là anh Nguyễn Trung Ng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ a (nay là tổ b), thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đông Anh là không có căn cứ. Anh Nguyễn Trung Ng và chị Nguyễn Thị Ý Nh có hộ khẩu thường trú tại tổ a (nay là tổ b) thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Chị Nh và hai con có một thời gian sống ở huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội Nhng chỉ thuê trọ, không khai báo tạm trú, tạm vắng, ngày nghỉ ba mẹ con lại về Sóc Sơn sinh sống. Chị Nh thực hiện các nghĩa vụ công dân Nh nghĩa vụ bầu cử đều ở thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Mặt khác kể từ khi chị và hai con về trọ ở huyện Đông Anh thì chị và anh Ng sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân anh Ng đi làm, thường xuyên thay đổi chỗ ở, nơi làm việc, anh Ng không cắt khẩu, không khai báo

tạm trú, tạm vắng ở địa phương khác. Anh Ng hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Bản thân anh xác định nơi ĐKHKTT và nơi ở là tổ 5 (nay là tổ 3) thị trấn S S1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do đó Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của anh Nguyễn Trung Ng tại phiên tòa: Ngày 13/7/2021 anh Nguyễn Trung Ng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Ng.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Ý Nh và anh Nguyễn Trung Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 01/9/2006. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị Nh, anh Ng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Nh là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và anh Ng thường xuyên ngoại tình, theo anh Ng là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị Nh, anh Ng đều xác định anh chị sống ly thân từ năm 2019, không quan tâm, chăm sóc gì nhau, tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất xin ly hôn chứng tỏ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ý Nh và anh Nguyễn Trung Ng đều xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Ng Nh Q sinh ngày 31/7/2007 và Nguyễn Ng An B sinh ngày 29/9/2010. Ly hôn, anh chị đều thống nhất giao hai con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện nay chị Nh đang là cán bộ Chi cục thuế huyện Đông Anh, Hà Nội, có thu nhập và chỗ ở ổn định, nguyện vọng của các con đều muốn tiếp tục ở với chị Nh. Mặc khác anh Ng hiện nay đang bị tạm giam không thể trực tiếp trông nom, chăm sóc các con. Do đó việc giao hai con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh, anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị Nh, anh Ng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ý Nh và anh Nguyễn Trung Ng.

2. Về con chung: Xác nhận chị Nh, anh Ng có 02 con chung là Nguyễn Ng Nh Q sinh ngày 31/7/2007 và Nguyễn Ng An B sinh ngày 29/9/2010. Giao hai con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Ng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của tòa án.

Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nh phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0019332 ngày 10/12/2020.

Chị Nh có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Phi

